

CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 25 tháng 4 năm 2024

Số: 55 /CTN-CTĐT

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận sau
thuế TNDN trong BCTCHN quý I/2024
giảm 36,51% so với quý I/2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2024 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – CTĐT Hậu Giang;

Nay Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN trong Báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2024 giảm so với quý I/2023 là: 1.627.414.643 đồng, tương đương tỷ lệ giảm 36,51% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	QUÝ I/2024	QUÝ I/2023	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ (%)
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	59.893.264.490	63.751.611.943	-3.858.347.453	-6,05
2	Giá vốn hàng bán	40.251.120.920	50.346.633.237	-10.095.512.317	-20,05
3	Lợi nhuận gộp	19.642.143.570	13.404.978.706	6.237.164.864	46,53
4	Doanh thu hoạt động tài chính	9.492.156	10.223.875	-731.719	-7,16
5	Chi phí tài chính	767.477.395	628.320.947	139.156.448	22,15
6	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	-757.985.239	-618.097.072	-139.888.167	-22,63%



7	Chi phí bán hàng	6.691.756.698		6.691.756.698	100,00
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.801.139.144	7.613.919.500	1.187.219.644	15,59
9	Lợi nhuận thuần	3.391.262.489	5.172.962.134	-1.781.699.645	-34,44
10	Thu nhập khác	342.225.000	8.200.000	334.025.000	4.073,48
11	Chi phí khác	154.734.681	699.524	154.035.157	22.020,00
12	Lợi nhuận khác	187.490.319	7.500.476	179.989.843	2.399,71
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.578.752.808	5.180.462.610	-1.601.709.802	-30,92
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	748.252.521	722.547.680	25.704.841	3,56
15	Lợi nhuận sau thuế	2.830.500.287	4.457.914.930	-1.627.414.643	-36,51

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 3,858 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 6,05% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ yếu giảm do giảm doanh thu nước, doanh thu thuê bao đô thị).

Giá vốn hàng bán giảm 10,095 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 20,05% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ yếu giảm do giảm giá vốn nước, giá vốn thuê bao đô thị).

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm ít hơn giảm giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp tăng 6,237 tỷ đồng; tương đương với tỷ lệ tăng 46,53%.

2. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 0,732 triệu đồng, tỷ lệ giảm 7,16%;

Chi phí tài chính tăng 139,16 triệu đồng, tỷ lệ tăng 22,15%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay tăng;

Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm trong khi chi phí tài chính tăng làm cho lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm 139,89 triệu đồng, tương đương tỉ lệ giảm là 22,63%.

3. Chi phí bán hàng tăng 6,692 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 100%.

